

Soạn bài Thị Mầu lên chùa Cánh Diều

Đoạn trích Thị Mầu lên chùa được trích từ vở chèo Quan Âm Thị Kính, kể về việc Thị Mầu lên chùa ve vãn tiểu Kính Tâm. Thông qua trả lời câu hỏi trong bài, các em sẽ hiểu rõ giá trị nội dung, nghệ thuật mà tác phẩm mang lại. Cùng đi vào trả lời ngắn gọn và chi tiết trong bài soạn dưới đây:

Soạn bài Thị Mầu lên chùa Cánh Diều ngắn gọn

Chuẩn bị

Câu hỏi:

Hình ảnh Thị Mầu lên chùa trong bức ảnh trên gợi cho em ấn tượng như thế nào?

Trả lời:

Hình ảnh gợi em sự ấn tượng: Thị Mầu là cô gái đẹp, uyển chuyển, đoan trang

Đọc hiểu

Câu 1 trang 75 SGK Ngữ văn 10 Tập 1 Cánh Diều

- Ngôn ngữ: Thị Mầu thấy chú tiểu đẹp nên mê, cô trêu chú tiểu. Còn chú tiểu lời nói lịch sự, phép tắc.

- Hành động: Thị Mầu xông ra chủ động nắm tay chú tiểu. Còn chú tiểu bỏ chạy, nấp đi.

- Chỉ dẫn:

+ Thị Mầu: ra nói; hát; xưng danh; để, hát ghẹo tiểu; xông ra, nắm tay Tiểu Kính; nói.

+ Tiểu Kính (chú tiểu): tụng kinh; bỏ chạy; nấp; ra, nói.

Câu 2 trang 76 SGK Ngữ văn 10 Tập 1 Cánh Diều

- Khác thường: Thị Mầu lên chùa vào ngày 13 trong khi thông thường, mọi người lên chùa vào ngày 14 hoặc ngày rằm.

- Các con số: 13, 14, 15, 1 tháng, đôi rằm.

Câu 3 trang 76 SGK Ngữ văn 10 Tập 1 Cánh Diều

- Thị Mầu nhấn mạnh thông tin cô chưa chồng

Câu 4 trang 77 SGK Ngữ văn 10 Tập 1 Cánh Diều

Soan bài Thi Mầu lên chùa Cánh Diều

- Thị Mầu không quan tâm đến việc vào lễ Phật.
- Hành động, ngôn ngữ bày tỏ tình cảm của Thị Mầu được thể hiện qua câu:

"Cổ cao ba ngấn, lông mày nét ngang"

“Thầy như táo rụng sân đình

Em như gái rờ, đi rình của chùa”.

Câu 5 trang 77 SGK Ngữ văn 10 Tập 1 Cánh Diều

Thị Mầu ví thầy như “táo rụng sân đình” còn bản thân như “gái rờ, đi rình của chùa”.

+ Cây táo chín rụng ở sân đình vì không được chăm bẵm như các loại cây khác mà quả trở nên chua.

+ Người đàn bà khi có bầu thường nghén. Họ thường thèm đồ chua.

→ Lối so sánh gần gũi, thân thuộc, dễ hiểu nhưng thâm thúy.

Câu 6 trang 78 SGK Ngữ văn 10 Tập 1 Cánh Diều

- Những câu hát trong phần này tập trung thể hiện nỗi lòng, khát khao hạnh phúc của Thị Mầu nhưng lại bị chú tiểu ngó lơ.

- Ở trong câu ca dao người phụ nữ đứng một mình, dù đứng ở đâu, góc độ nào vẫn xinh; còn trong vở chèo Thị Mầu thì nó được biến tấu đi, nhằm ghẹo chú tiểu, ẩn ý người phụ nữ xinh đẹp cần phải có đôi có cặp mới xinh, còn đứng một mình sẽ không xinh.

Câu 7 trang 79 SGK Ngữ văn 10 Tập 1 Cánh Diều

Chỉ dẫn: đế, hát, xưng danh, tụng kinh, hát ghẹo tiểu, nói, Tiểu Kính bỏ chạy, nấp, ra, nói, xông ra, nắm tay Tiểu Kính, Tiểu Kính bỏ chạy.

Tác dụng: giúp người đọc hình dung được bố cục, cử chỉ, hành động của các nhân vật một cách chân thực và hiểu được ý nghĩa của tác phẩm.

Câu hỏi cuối bài

Câu hỏi trang 79 SGK Ngữ Văn 10 tập 1 Cánh Diều

Câu 1.

- Ngôn ngữ, hành động của Thị Mầu khi bày tỏ tình cảm với chú tiểu:

Soan bài Thi Mầu lên chùa Cánh Diều

+ Khen “đẹp như sao băng”, đôi mắt sắc như dao bô cau liếc đi, liếc lại, đôi môi đỏ mọng lúc nào cũng cười nở như hoa và nhất là lời bóng gió.

+ Đợi cơ hội Tiểu Kính ra và nắm tay Tiểu Kính, đòi quét chùa thay Tiểu Kính, lại còn mời mọc.

- Tiếng gọi “thầy tiểu ơi” lặp đi lặp lại nhiều lần đã bộc lộ nỗi lòng say mê, yêu thương tha thiết của Thị Mầu.

- Em ấn tượng nhất với lời tỏ tình da diết chứa chan mong ước về tự do yêu đương, tự do lựa chọn hôn nhân của Thị Mầu:

“Một cảnh tre, năm bảy cảnh tre

Phải duyên thời lấy, chớ nghe họ hàng

Ấy mấy thầy tiểu ơi!...

Mẫu đơn giồng cạnh nhà thờ

Đôi ta chỉ quyết đợi chờ lấy nhau”

Câu 2.

Nhận xét: Tiểu Kính trong đoạn trích là chú tiểu còn trẻ, có gương mặt điển trai và dáng người đẹp. Chàng là người điềm tĩnh, lạnh lùng, thẳng thắn, hướng tâm về Phật, không quan tâm đến chuyện trai gái lứa đôi.

Câu 3.

- Em đồng tình. Bởi lẽ, Thị Mầu là một cô gái lãng lợ, mù quáng trong chuyện tình cảm. Cô biết rằng không thể yêu người xuất gia, vậy mà, cô vẫn yêu, vẫn dành tình cảm cho chú tiểu.

Câu 4.

Theo em, Thị Mầu cá tính, dám bỏ qua quy chuẩn, định kiến xã hội để theo đuổi hạnh phúc của bản thân.

Nhân vật Thị Mầu biểu hiện cho một phẩm chất khác của người phụ nữ Việt Nam đó là khát khao yêu đương. Trong xã hội phong kiến, chế độ hà khắc trói buộc bao người phụ nữ phải tuân theo “tam tòng”, “cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy” chứ không được lựa chọn tình yêu và hạnh phúc của riêng mình. Cô ý thức tự do trong tình yêu bộc lộ ở lời nhủ mình và khuyên chị em chớ nghe họ hàng. Thị Mầu là con người của nghệ thuật.

Câu 5.

Soạn bài Thị Mầu lên chùa Cánh Diều

Một số tác phẩm lấy cảm hứng từ hình tượng Thị Mầu: Cãi, Này em Thị Mầu, Lẳng lơ Thị Mầu, Thị Mầu.

Soạn bài Thị Mầu lên chùa Cánh Diều chi tiết

Chuẩn bị



Vai Thị Mầu trong đoạn trích chèo
Thị Mầu lên chùa
(Nghệ sĩ Nguyễn Thị Thu Huyền thể hiện)

- Đọc trước văn bản Thị Mầu lên chùa.
- Hình ảnh Thị Mầu lên chùa trong bức ảnh trên gợi cho em ấn tượng như thế nào?

Trả lời:

- Hình ảnh Thị Mầu lên chùa trong bức ảnh trên gợi cho em ấn tượng về một cô gái xinh đẹp, thướt tha nữ tính, có phần lả lướt, lẳng lơ.

Đọc hiểu

Các em hãy bấm vào link đính kèm câu hỏi dưới đây để xem hướng dẫn trả lời chi tiết cho các câu hỏi trong phần Đọc hiểu văn bản Thị Mầu lên chùa.

Câu 1. [Chú ý ngôn ngữ, hình ảnh của các nhân vật và chỉ dẫn sân khấu](#)

Câu 2.

- Thị Mầu lên chùa có gì khác với lệ thường?

Soạn bài Thi Mẫu lên chùa Cảnh Diệu

- Chú ý các con số trong lời nói và câu hát của Thị Mẫu.

Xem các gợi ý trả lời chi tiết: [Thi Mẫu lên chùa có gì khác với lễ thường?](#)

Câu 3. [Trong lời giới thiệu với chú tiểu, Thị Mẫu đặc biệt nhấn mạnh thông tin gì?](#)

Câu 4.

- Thị Mẫu có quan tâm đến việc vào lễ Phật không?

- Chú ý hành động, ngôn ngữ bày tỏ tình cảm của Thị Mẫu.

Xem các gợi ý trả lời chi tiết: [Thi Mẫu có quan tâm đến việc vào lễ Phật không?](#)

Câu 5. [Phép so sánh trong lời của Thị Mẫu có gì độc đáo?](#)

Câu 6.

- Những câu hát trong phần này đều tập trung thể hiện điều gì?

- Câu “Trúc xinh [...] chẳng xinh!” có gì khác với ca dao

Xem các gợi ý trả lời chi tiết: [Những câu hát trong phần này đều tập trung thể hiện điều gì?](#)

Câu 7. [Đoạn trích có những chỉ dẫn sân khấu nào? Tác dụng của các chỉ dẫn](#) đó với người đọc là gì?

Soạn bài Thi Mẫu lên chùa Cảnh Diệu chi tiết phần Câu hỏi cuối bài

Các em hãy bấm vào link đính kèm câu hỏi dưới đây để xem hướng dẫn trả lời chi tiết cho các câu hỏi cuối bài Ngữ văn bản Thi Mẫu lên chùa trang 79 SGK Ngữ Văn 10 tập 1 Cảnh Diệu

Câu 1. Thị Mẫu đã sử dụng ngôn ngữ, hành động như thế nào để bày tỏ tình cảm với chú tiểu? Tiếng gọi “thầy tiểu ơi!” lặp lại nhiều lần có tác dụng gì trong việc biểu lộ nỗi lòng Thị Mẫu? Em thấy ấn tượng nhất với lời bày tỏ tình cảm nào của Thị Mẫu? Vì sao?

Xem các gợi ý trả lời chi tiết: [Thi Mẫu đã sử dụng ngôn ngữ, hành động như thế nào để bày tỏ tình cảm với chú tiểu?](#)

Câu 2. [Qua ngôn ngữ và hành động của nhân vật Tiểu Kính trong đoạn trích](#), em có nhận xét gì về nhân vật này?

Câu 3.

Dưới đây là một số trích dẫn ngôn ngữ của tác giả dân gian (được thể hiện qua tiếng đế) và nhân vật Thị Mẫu:

Soạn bài Thị Mầu lên chùa Cánh Diều

Tiếng đề	Lời đáp của Thị Mầu
- Ai lại đi khen chú tiểu đẹp thế, cô Mầu ơi!	- Đẹp thì người ta khen chứ sao!
- Có ai như mày không?	- [...] chỉ có mình tao là chín chắn nhất đấy.
- Dơ lắm! Mầu ơi!	- Kệ tao.
- Sao lẳng lơ thế, cô Mầu ơi!	- Lẳng lơ đây cũng chẳng mòn / Chính chuyên cũng chẳng sơn son để thờ!

Em có đồng tình với cách đánh giá trên đây của tác giả dân gian (qua tiếng đề) về Thị Mầu và thái độ, suy nghĩ của Thị Mầu không? Vì sao?

Xem các gợi ý trả lời chi tiết: [Dưới đây là một số trích dẫn ngôn ngữ của tác giả dân gian...](#)

Câu 4. [Theo em, nhân vật Thị Mầu là người như thế nào?](#) Hãy viết một đoạn văn (khoảng 8-10 dòng) nêu lên nhận xét của mình về nhân vật này.

Câu 5. [Em biết những tác phẩm văn học nào lấy cảm hứng từ hình tượng nhân vật Thị Mầu trong vở chèo Quan Âm Thị Kính?](#)

Tổng kết - Soạn bài Thị Mầu lên chùa Cánh Diều

1. Khái quát tác phẩm Thị Mầu lên chùa

a) Thể loại

- Chèo là một trong những loại hình nghệ thuật sân khấu cổ truyền Việt Nam. Chèo đã đi sâu vào đời sống xã hội của người dân Việt nam, phản ánh đầy đủ các góc nhìn của dân tộc: lạc quan, yêu nước, nhân ái, giản dị, kiên cường, bất khuất,...

- Nhờ vào ngôn từ ví von cùng cách diễn tả trực tiếp, đa dạng mà Chèo được coi là loại hình sân khấu của hội hè đặc sắc. Không chỉ phổ biến từ thời xa xưa, mà ngày nay chèo vẫn có được chỗ đứng vững chắc trong lòng của khán giả nơi kinh thành Thăng Long nói riêng và đất nước ta nói chung.

b) Nguồn gốc

- Quan Âm Thị Kính là một trong bảy vở chèo cổ đầu tiên của nghệ thuật sân khấu chèo Việt Nam; mang tính tiêu biểu, được coi là chuẩn mực, tạo ra sức ảnh hưởng cho các vở chèo sau này.

- Thị Mầu lên chùa được trích từ vở chèo Quan Âm Thị Kính, kể về việc Thị Mầu lên chùa ve vãn tiểu Kính Tâm

2. Giá trị nội dung

Soan bài Thi Mầu lên chùa Cánh Diều

- Đoạn trích thể hiện thành công hình ảnh Thị Mầu với tính cách lẳng lơ, buông thả, cho thấy đặc trưng của nhân vật này qua lời nói, cử chỉ và hành động đối với tiểu Kính Tâm

- Phần nào cho thấy niềm cảm thông, thương cảm với thân phận người phụ nữ trong xã hội cũ và ngợi ca trân trọng những phẩm chất tốt đẹp của họ

3. Giá trị nghệ thuật

- Từ ngữ dân gian giản dị, mộc mạc.

- Ngôn từ mang những nét đặc trưng của sân khấu chèo.

- Nghệ thuật kịch đặc sắc, tình huống hấp dẫn.

- *Xem thêm trọn bộ [Soan văn 10 Cánh Diều](#) -*